

Số: 178/BC-SCT

Trà Vinh, ngày 20 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện xây dựng Dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”

Thực hiện Công văn số 646/UBND-CNXD ngày 02/03/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Trà Vinh, về việc tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Sở Công Thương đã xây dựng Dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Đồng thời, Sở Công Thương có Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 gửi các ngành và địa phương lấy ý kiến góp ý, đến nay có 15/20 đơn vị có ý kiến phản hồi, kết quả như sau:

TT	Tên cơ quan	Nội dung góp ý	Ý kiến tiếp thu, giải trình
1.	Sở Giao thông và Vận tải	“...Tổng công suất của các nguồn điện (Điện than, gió, mặt trời, sinh khối...) đến năm 2030 đạt khoảng 9 GW...” với mục tiêu này thì Tổng công suất của các nguồn điện của tỉnh đến năm 2030 chiếm từ 6,9% - 7,2% so với Tổng công suất của các nguồn điện của Quốc gia được nêu tại Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị, đề nghị Sở Công Thương nghiên cứu, xem lại mục tiêu này.	Theo Nghị quyết 55-NQ/TW của Bộ Chính trị thì Tổng công suất của các nguồn điện đến năm 2030 tính theo đơn vị tính là GW và TOE, không đề cập tỉ lệ % Tổng công suất của các nguồn điện của tỉnh/Tổng công suất của các nguồn điện của Quốc gia. Để cho thống nhất, đề nghị giữ nguyên như nội dung dự thảo.
2.	Sở Tài Nguyên và Môi trường	Thông nhất nội dung của dự thảo, tuy nhiên để đạt được mục tiêu đề ra cần bổ sung thời gian thực hiện nhiệm vụ giải pháp trong kế hoạch	Dự thảo nêu nhiệm vụ và giải pháp chỉ đạo chung của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sau khi Kế hoạch được ban hành thì UBND tỉnh sẽ xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện và giao các

			ngành và địa phương thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp này trong đó quy định về thời gian và phân công trách nhiệm thực hiện để đạt được các mục tiêu đề ra. Vì vậy, để nghị giữ nguyên như nội dung dự thảo.
3.	Sở Xây dựng	<p>- Góp ý về bối cảnh dự thảo:</p> <p>I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Mục tiêu tổng quát: 2. Mục tiêu cụ thể: <ol style="list-style-type: none"> a) Giai đoạn đến năm 2030: b) Giai đoạn đến năm 2045: 3. Yêu cầu: <p>II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.</p> <p>III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.</p> <p>- Góp ý về nội dung dự thảo:</p> <p>+ Đề nghị điều chỉnh nội dung “Xây dựng hệ thống hạ tầng năng lượng phát triển đồng bộ, hiện đại” thành “Phát triển hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ và thông minh, đạt trình độ tiên tiến”</p> <p>+ Phần mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> . Tại gạch đầu dòng thứ 2 điều chỉnh thành “Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối các khu vực trong tỉnh.” . Đề nghị căn cứ tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định có liên quan để xây dựng các chỉ tiêu năng 	<p>- Về bối cảnh của dự thảo: Sở Công Thương đã căn cứ vào bối cảnh của các Kế hoạch đã ban hành của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như “Kế hoạch số 99-KH/TU ngày 28//2018 Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/03/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Đồng thời, việc điều chỉnh bối cảnh theo ý kiến góp ý không có sự bổ sung thêm nội dung hoặc làm rõ thêm mục tiêu của kế hoạch, vì vậy đề nghị giữ nguyên bối cảnh theo dự thảo.</p> <p>- Về nội dung:</p> <p>+ Tiếp thu và điều chỉnh nội dung “Phát triển hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ và thông minh, đạt trình độ tiên tiến”.</p> <p>+ Tiếp thu và điều chỉnh nội dung “Đối với điện sinh khối, rác thải và chất thải rắn: Khuyến khích đầu tư xây dựng các dự án đốt rác phát điện và nhà máy điện sinh khối trên</p>

		<p>lượng đảm bảo phù hợp theo quy định, có tính khả thi cao.</p> <p>+ Phân nhiệm vụ và giải pháp:</p> <ul style="list-style-type: none"> . Đề nghị điều chỉnh thứ tự mục 6 lên thứ tự số 2. . Tại trang 3, gạch đầu dòng thứ 2 đề nghị điều chỉnh thành: “Đối với điện sinh khối, rác thải và chất thải rắn: Khuyến khích đầu tư xây dựng các dự án đốt rác phát điện và nhà máy điện sinh khối trên địa bàn tỉnh”. 	<p>địa bàn tỉnh”.</p> <p>+ Về nội dung “Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối các khu vực trong tỉnh”. <i>Đề nghị giữ nguyên theo như nội dung của dự thảo</i> vì</p> <p>+ Các nội dung góp ý khác về căn cứ điều chỉnh mục tiêu, căn cứ tiêu chuẩn và các quy định, điều chỉnh thứ tự các giải pháp... còn chung chung, chưa sát mục tiêu Nghị quyết số 55-NQ/TW của Bộ Chính trị và không tác động đến mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của dự thảo, vì vậy <i>đề nghị giữ nguyên theo như nội dung của dự thảo</i>.</p>
4.	Sở Khoa học và Công nghệ	Thông nhất nội dung của dự thảo, tuy nhiên nghiên cứu có bổ sung trong mục 2 phần III nội dung: “Ưu tiên chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới tiết kiệm năng lượng. Tăng cường công tác thẩm định công nghệ; ngăn chặn, loại bỏ công nghệ lạc hậu phí phạm năng lượng và ảnh hưởng xấu môi trường”	Tiếp thu ý kiến và bổ sung nội dung dự thảo
5.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thông nhất nội dung của dự thảo	
6.	Sở Tài Chính	Thông nhất nội dung của dự thảo	
7.	Ban quản lý Khu kinh tế	Thông nhất nội dung của dự thảo	
8.	UBND huyện Càng Long	Thông nhất nội dung của dự thảo	

9.	UBND TX Duyên Hải	Thông nhất nội dung của dự thảo	
10.	UBND huyện Tiểu Cần	Thông nhất nội dung của dự thảo	
11.	UBND huyện Duyên Hải	Thông nhất nội dung của dự thảo	
12.	UBND Thành phố Trà Vinh	Thông nhất nội dung của dự thảo	
13.	UBND huyện Cầu Ngang	Thông nhất nội dung của dự thảo	
14.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Thông nhất nội dung của dự thảo	
15.	Công ty Điện lực Trà Vinh	Thông nhất nội dung của dự thảo	
16.	UBND huyện Cầu Kè	Thông nhất nội dung của dự thảo	
17.	UBND huyện Trà Cú	Không có văn bản góp ý	
18.	UBND huyện Châu Thành	Không có văn bản góp ý	
19.	Trường Đại học Trà Vinh	Không có văn bản góp ý	
20.	Trường Cao đẳng nghề Trà Vinh	Không có văn bản góp ý	

(Đính kèm dự thảo Kế hoạch điều chỉnh theo Báo cáo giải trình và các
Công văn đóng góp ý kiến của các ngành và địa phương)

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện xây dựng Dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” của Sở Công Thương, kính gửi UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị được lấy ý kiến biết./. Phạm Văn Tám

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các Sở: KHCN, KHĐT, NNPTNT,
Tài chính, Xây dựng, GTVT (biết);
- Ban QLKKT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các PGĐ Sở (biết);
- Lưu: VT, PQLCN.



Phạm Văn Tám

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 27A /SGT-VT-KH

V/v ý kiến đóng góp Dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ý KIẾN
Cơ quan: Tỉnh Trà Vinh
Ngày ký: 16-03-2020 13:50:54 +07:00

Trà Vinh, ngày 16 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Sở Giao thông vận tải (GTVT) nhận được công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Công thương về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị; kèm theo dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”,

Sau khi nghiên cứu, Sở GTVT cơ bản thống nhất nội dung dự thảo; tuy nhiên tại mục tiêu cụ thể của dự thảo có nội dung “...*Tổng công suất của các nguồn điện (Điện than, gió, mặt trời, sinh khối..) đến năm 2030 đạt khoảng 9 GW...*” với mục tiêu này thì Tổng công suất các nguồn điện của tỉnh đến năm 2030 chiếm từ 6,9% - 7,2% so với Tổng công suất các nguồn điện của Quốc gia được nêu tại Nghị Quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị, đề nghị Sở Công thương nghiên cứu, xem xét lại mục tiêu này.

Trên đây là ý kiến của Sở GTVT./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KH.



GIÁM ĐỐC

Phan Anh Quốc



Người ký: Sở Kế hoạch
và Đầu tư
Email:
Cơ quan: Tỉnh Trà
Vinh
Thời gian ký:
03/2020 14:16:45
+07:00

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 383/SKHDT-THKTKG

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực
hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công Thương về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị,

Qua nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” do Sở Công thương soạn thảo.

Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Công Thương tổng hợp chung, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, THKTKG.Tài.



Vuong Hai Khoa

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI CHÍNH

Số:619 /STC-NS

V/v đóng góp dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 16 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ Công văn số 646/UBND-CNXD ngày 02/03/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham mưu xây dựng dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Căn cứ Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Sở Tài chính thống nhất với nội dung của dự thảo.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Sở Tài chính gửi Sở Công thương biết để tổng hợp./.

Noi nhận:

- Như trên;
- BGĐ;
- Lưu: VT, NS.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Vũ Phương

Ký bởi: Sở Tài chính
Cơ quan: Tỉnh Trà Vinh

Ngày: 16-03-2020 16:34

UBND TỈNH TRÀ VINH
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

Số: 172/BQLKKT-ĐTDN

V/v đóng góp dự thảo Kế hoạch
thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW,
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

CỘNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ban Quản lý khu kinh tế
13-03-2020 16:38:16 +07:00

Trà Vinh, ngày 13 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở Công Thương.

Theo Công văn số 312/SCT-QLCN, ngày 11/3/2020 của Sở Công thương
về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-
NQ/TW, ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW,
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị, Ban quản lý Khu kinh tế thống nhất với các
nội dung dự thảo đã nêu.

Ban Quản lý Khu kinh tế phúc đáp Sở Công thương để tổng hợp./160

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, ĐTDN.



Nguyễn Văn Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÀNG LONG**

Số: 597/UBND-KT

V/v góp ý kiến dự thảo Kế hoạch
thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị



Ủy ban Nhân dân huyện Càng Long
Tỉnh Trà Vinh
13-03-2020 16:12:45 +07:00

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày 13 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương tỉnh Trà Vinh về việc đóng góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân huyện Càng Long có ý kiến như sau:

- Cơ bản thống nhất theo nội dung dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

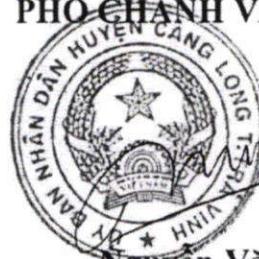
- Không có ý kiến bổ sung.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân huyện Càng Long./.HDL

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCKT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Văn Đức

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI**

Số: 341 /UBND-KT
Về việc đóng góp ý kiến cho dự
thảo Kế hoạch thực hiện Nghị
quyết số 55-NĐ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị

CỘNG HÒA XÃ HỘ CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Duyên Hải, tháng 03 năm 2020

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân thị xã Duyên Hải
Ngày ký: 13-03-2020 16:41:35 +07:00

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Căn cứ Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương
tỉnh Trà Vinh về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị
quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải thống nhất nội dung dự
thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ
Chính trị về “*Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt
Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” như nội dung đã đính kèm.

Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải báo đến Sở Công thương tỉnh Trà Vinh
năm, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Thành Tâm
Lê Thành Tâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀU CẦN**

Số: 812 /UBND-KTNN

V/v kết quả dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tiểu Cần, ngày 17 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công Thương

Thực hiện Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh về việc đóng góp ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Kế hoạch và ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện Tiểu Cần thống nhất với dự thảo Kế hoạch của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Báo cáo Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh năm./..

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.HU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- LĐVP; KTNN;
- Lưu VT.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Minh Đủ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN DUYÊN HẢI**

Số: 295 /UBND-KT

V/v ý kiến đóng góp dự thảo Kế hoạch
Thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Duyên Hải, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh.

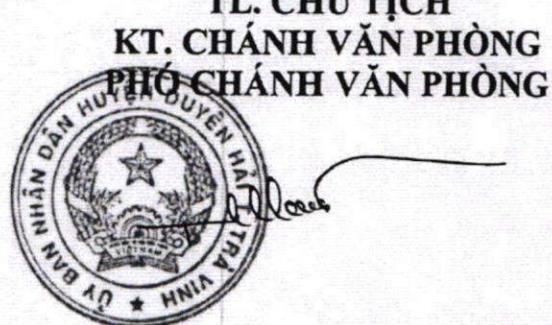
Thực hiện Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương tỉnh Trà Vinh về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải thống nhất nội dung của dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải báo đến Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh năm, tổng hợp./..

Nơi nhận:

- Như trên;
- Khối NC;
- Lưu: VT.



Nguyễn Tân Lộc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH**
Số 639/UBND-KTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Trà Vinh, ngày 17 tháng 3 năm 2020



Ủy ban Nhân dân thành phố
Trà Vinh
Tỉnh Trà Vinh
04/03/2020 09:57:21
+07:00

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch của
BTV Tỉnh ủy về thực hiện Nghị
quyết số 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính Trị

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Thực hiện Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Giám đốc Sở Công thương tỉnh Trà Vinh về việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”,

Qua nghiên cứu dự thảo Kế hoạch, Ủy ban nhân dân thành phố Trà Vinh thống nhất với nội dung dự thảo, không có ý kiến đóng góp.

Trên đây là ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

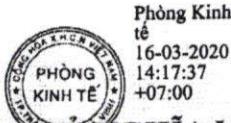
- TTTU, TTHĐND.TP (b/c);
- Như kính gửi;
- CT, PCT UBND.TP;
- Phòng Kinh tế.TP;
- BLĐVP, khối KT;
- Lưu: VT.

Tuy

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Đẹp



UBND THÀNH PHỐ TRÀ VINH
PHÒNG KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/BC-PKT

Trà Vinh, ngày 16 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO
Về việc ý kiến đóng góp dự thảo Quyết định của UBND tỉnh

Căn cứ Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/03/2020 của Giám đốc Sở Công thương về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Kế hoạch của ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045”, phòng Kinh tế thành phố Trà Vinh thống nhất với Kế hoạch và không có ý kiến đóng góp.

Phòng Kinh tế thành phố Trà Vinh báo cáo UBND thành phố Trà Vinh./.

Nơi nhận:

- UBND TP;
- BLĐ. PKT;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Dung

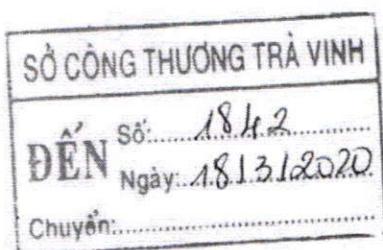
**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG**

Số: 760 /UBND-KT

V/v việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cầu Ngang, ngày 16 tháng 3 năm 2020



Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, Giám đốc Sở Công thương tỉnh Trà Vinh có ban hành Công văn số 312/SCT-QLCN về việc đóng góp ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

Qua nghiên cứu dự Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị Quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang thống nhất với dự thảo Kế hoạch không có ý kiến đóng góp.

Ủy ban nhân dân huyện Cầu Ngang báo cáo đến Sở Công thương tỉnh Trà Vinh biết./.4

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP, NC;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hùng

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 563 /STNMT-CCBVMT
V/v đóng góp dự thảo Kế hoạch thực hiện
Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020
của Bộ Chính trị

Ký bởi: Sở Tài nguyên và
Môi trường
Email:
stnmt@travinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Trà Vinh
Ngày ký: 18-03-2020
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công Thương

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công Thương về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Kế hoạch, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với nội dung dự thảo; tuy nhiên, để đạt được mục tiêu đã đề ra cần bổ sung thời gian thực hiện từng nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính gửi Sở Công Thương tổng hợp./.W

Noi nhận:

- Như trên;
- GĐ Sở (b/c);
- Lưu: VT, MT.



Đặng Văn Điện

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 410 /SNN-VP
V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện
Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị



Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển
nông thôn
Cơ quan: Tỉnh Trà Vinh
Ngày ký: 18-03-2020 10:07:24 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Theo đề nghị của Sở Công thương tại Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng Quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” và có ý kiến như sau:

Thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, không có ý kiến góp ý chỉnh sửa, bổ sung.

Xin gửi đến Sở Công thương làm cơ sở tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và các PGD Sở;
- Lưu: VT.

KỶ GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Hải

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM
CÔNG TY ĐIỆN LỰC TRÀ VINH

Số: 1279/PCTV-KT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện
Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị

Kính gửi: Sở Công Thương

Căn cứ công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công Thương về việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị,

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị. Công ty Điện lực Trà Vinh không có ý kiến góp ý thêm.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên (e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Lưu: VT, KT.ĐK.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Quách Hải Hồ

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ XÂY DỰNG

Số: 289/SXD-QHKT&PTĐT

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện
Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị



Sở Xây dựng
19-03-2020 15:39:06 +07:00

Trà Vinh, ngày 19 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh

Sở Xây dựng nhận được Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương Trà Vinh về việc đóng góp ý kiến dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị,

Qua nghiên cứu, Sở Xây dựng cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Kế hoạch “Thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Tuy nhiên, đề dự thảo được hoàn chỉnh hơn, Sở Xây dựng có ý kiến như sau:

1/. Về bối cảnh dự thảo:

Nhằm đảm bảo lộ trình thực hiện trong mục tiêu của Kế hoạch được phù hợp hơn so với định hướng tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị, đề nghị xem xét điều chỉnh chuyển lộ trình thời gian thực hiện trong mục tiêu tổng quát sang mục tiêu cụ thể. Ví dụ như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU:

1. Mục tiêu tổng quát:

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Giai đoạn đến năm 2030:

b) Giai đoạn đến năm 2045:

3. Yêu cầu:

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

2/. Về nội dung dự thảo:

- Phần mục tiêu tổng quát: Tại trang 2, đề nghị điều chỉnh nội dung “Xây dựng hệ thống hạ tầng năng lượng phát triển đồng bộ, hiện đại” thành “Phát triển hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ và thông minh, đạt trình độ tiên tiến”.

- Phần mục tiêu cụ thể:

+ Tại gạch đầu dòng thứ 2 điều chỉnh thành “Xây dựng hệ thống lưới điện thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối các khu vực trong tỉnh”.

+ Đề nghị căn cứ tiêu chuẩn, quy chuẩn và các quy định có liên quan để xây dựng các chỉ tiêu năng lượng đảm bảo phù hợp theo quy định, có tính khả thi cao.

- Phản nhiệm vụ và giải pháp:

+ Đề nghị điều chỉnh thứ tự mục 6 lên thứ tự số 2.

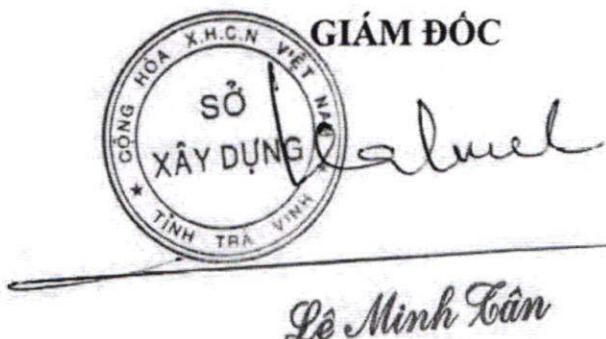
+ Tại trang 3, gạch đầu dòng thứ 2 đề nghị điều chỉnh thành: “Đối với điện sinh khối, rác thải và chất thải rắn: Khuyến khích đầu tư xây dựng các dự án đốt rác phát điện và nhà máy điện sinh khối trên địa bàn tỉnh”.

- Các nội dung khác: Sở Xây dựng không có ý kiến.

Trên đây là nội dung góp ý của Sở Xây dựng gửi Sở Công thương nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ Sở Xây dựng;
- Lưu: VT, P.QHKT&PTĐT



UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Số:240/SKHCN-QLCN

V/v góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương

Phúc đáp Công văn số 312/SCT- QLCN ngày 11/3/2020 của Sở Công thương về việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng chiến lược năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

Cơ bản Sở KH&CN thống nhất với nội dung dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu có bổ sung trong mục 2 phần III nội dung:

“- Uy tiên chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới tiết kiệm năng lượng. Tăng cường công tác thẩm định công nghệ; ngăn chặn, loại bỏ công nghệ lạc hậu phí phạm năng lượng và ảnh hưởng xấu môi trường”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Khoa học và Công nghệ, kính gửi đến Quý Sở nghiên cứu, tổng hợp ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLCN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Sở Khoa học và Công nghệ
Tỉnh Tra Vinh
Lưu Phockey Mien
18-03-2020 20:23:34 +07:00



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân
huyện Cầu Kè
Email:
caukk@travinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Trà Vinh
Ngày ký: 18/03/2020
16:42:10 -07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 242 /UBND-KT

Về việc ý kiến dự thảo Kế hoạch
thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW
ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị

Cầu Kè, ngày 18 tháng 3 năm 2020

Kính gửi: Sở Công thương tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện tinh thần Công văn số 312/SCT-QLCN ngày 11/3/2020 của
Giám đốc Sở Công thương tỉnh Trà Vinh về việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực
hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị,

Qua nghiên cứu dự thảo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày
11/02/2020 của Bộ Chính trị. Ủy ban nhân dân huyện Cầu Kè thống nhất theo nội
dung dự thảo báo cáo đến Sở Công thương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT (ST: Thé; KT: Phúc)



*

Số: - KH/TU

Trà Vinh, ngày ... tháng 3 năm 2020

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về
“Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến
năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”**

Thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị với những nội dung như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và triển khai kịp thời, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu và định hướng của Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về “Định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Nâng cao nhận thức và quyết tâm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, yêu cầu đề ra của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, vị trí của ngành năng lượng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

3. Việc triển khai thực hiện Nghị quyết là trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, các ngành có liên quan, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; thực hiện Nghị quyết phải gắn với thực hiện các văn bản của Trung ương và của tỉnh quy định về lĩnh vực phát triển năng lượng.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát:

- Đến năm 2030: Cung cấp đủ nhu cầu năng lượng đáp ứng cho các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế xã hội của tỉnh; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; đưa ngành năng lượng trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp quan

trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại tỉnh Trà Vinh.

- Tầm nhìn đến năm 2045: Bảo đảm an ninh năng lượng và phát triển bền vững; sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu; Phát triển hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ và thông minh, đạt trình độ tiên tiến.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Cung cấp đủ nhu cầu năng lượng của tỉnh, đáp ứng cho các mục tiêu của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030; Tổng công suất của các nguồn điện (Điện than, gió, mặt trời, sinh khối...) đến năm 2030 đạt khoảng 9 GW, sản lượng điện đạt khoảng 40 tỉ KWh⁽¹⁾ (tương đương khoảng 03 triệu TOE) và đến năm 2045 đạt khoảng 12 GW, sản lượng điện đạt khoảng 54 tỉ KWh (tương đương khoảng 05 triệu TOE)⁽²⁾. Trong đó ưu tiên các nguồn năng lượng tái tạo như gió, mặt trời, sinh khối, rác...

- Xây dựng hệ thống lưới điện đồng bộ để vận hành hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng.

- Tỉ lệ tiết kiệm năng lượng trên tổng tiêu thụ năng lượng cuối cùng so với kịch bản phát triển bình thường đạt khoảng 7% vào năm 2030 và khoảng 14% vào năm 2045.

- Tỉ lệ các nguồn năng lượng tái tạo trong tổng cung cấp năng lượng đạt khoảng trên 30% vào năm 2030; 40% vào năm 2045.

- Phát triển điện mặt trời áp mái đạt 20 MW đến năm 2030, 70MW đến năm 2045.

- Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường góp phần hoàn thành chỉ tiêu chung cả nước ở mức 15% vào năm 2030, lên mức 20% vào năm 2045.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Tuyên truyền, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức sâu sắc về các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng, các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, nhằm nâng cao nhận thức và quyết tâm hành

(1) Giai đoạn sau 2030 phát triển thêm 3GW điện khí LNG

(2) TOE: Tấn dầu quy đổi

động, tạo sự đồng thuận trong xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách phát triển năng lượng.

2. Phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch; thực hiện chính sách về sử dụng năng tiết kiệm và hiệu quả

- Đổi với điện gió:

+ Ưu tiên phát triển các dự án điện gió và điện mặt trời, phù hợp với khả năng bảo đảm an toàn hệ thống điện của tỉnh và khu vực.

+ Nghiên cứu phát triển các dự án điện gió ngoài khơi gắn với triển khai thực hiện Chiến lược biển Việt Nam.

- Đổi với điện mặt trời: Khuyến khích phát triển điện mặt trời áp mái đối với hộ dân, cơ sở doanh nghiệp và các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

- Đổi với điện điện rác thải rắn và điện sinh khối: Đổi với điện sinh khối, rác thải và chất thải rắn: Khuyến khích đầu tư xây dựng các dự án đốt rác phát điện và nhà máy điện sinh khối trên địa bàn tỉnh.

- Đổi với nhiệt điện: Khuyến khích phát triển các dự án nhiệt điện đồng bộ từ khâu cung ứng, lưu trữ nhiên liệu và xây dựng nhà máy; phát triển các nhà máy sử dụng điện khí, chú trọng sử dụng khí LNG, các nguồn khí trong nước.

- Thực hiện tốt Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030.

- Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng hiệu quả năng lượng đối với những lĩnh vực, ngành và sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao.

- Ưu tiên chuyển giao công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ mới tiết kiệm năng lượng. Tăng cường công tác thẩm định công nghệ; ngăn chặn, loại bỏ công nghệ lạc hậu phí phạm năng lượng và ảnh hưởng xấu môi trường.

3. Phát triển nhanh và bền vững ngành năng lượng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

- Thực hiện tốt các chương trình quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải; quản lý chặt chẽ hơn cường độ tiêu thụ điện năng, giảm thiểu tối đa tổn thất điện năng; nghiên cứu các cơ chế tài chính và huy động vốn cho đầu tư phát triển lưới điện phục vụ các khu vực bức xúc của nhân dân.

- Tạo lập môi trường thuận lợi, minh bạch; công khai quy hoạch, danh mục các dự án đầu tư, xoá bỏ mọi rào cản để thu hút, khuyến khích tư nhân tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng.

- Tiếp tục khuyến khích, thu hút đầu tư nước ngoài có quy mô, chất lượng và hiệu quả cho ngành năng lượng, đặc biệt là ưu tiên năng lượng tái tạo; cải cách thủ tục hành chính để bảo đảm tiến độ các công trình điện, xây dựng cơ chế đầu tư thông thoáng.

- Rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện các chính sách về đất đai, đèn bù giải phóng mặt bằng, sử dụng mặt nước, mặt biển, chống đầu cơ, trục lợi, lợi ích nhóm trong lĩnh vực năng lượng.

- Thực hiện chính sách tín dụng linh hoạt, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn, đặc biệt là các doanh nghiệp có dự án năng lượng sạch.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, quy hoạch phát triển năng lượng, đặc biệt trong phân ngành điện, bảo đảm tính ổn định, đồng bộ và linh hoạt, gắn kết với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và một số ngành khác.

4. Phát triển khoa học - công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng

- Hình thành cơ chế liên kết giữa lực lượng nghiên cứu và phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo phối hợp với Trường Đại học Trà Vinh, Trường cao đẳng nghề và các cơ sở đào tạo thông qua các chương trình khoa học và công nghệ; lồng ghép hoạt động nghiên cứu và phát triển trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển năng lượng.

- Từng bước áp dụng các biện pháp khuyến khích và bắt buộc đổi mới công nghệ, thiết bị trong ngành năng lượng cũng như những ngành, lĩnh vực sử dụng nhiều năng lượng.

- Xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực, đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đi đôi với đào tạo nâng cao.

5. Thực thi chính sách bảo vệ môi trường ngành năng lượng gắn với mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn và phát triển bền vững

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ pháp luật về an toàn môi trường tại các nhà máy nhiệt điện than, rà soát tổng thể và yêu cầu nâng cấp công nghệ tiên tiến, hiện đại như công nghệ siêu tới hạn trở lên, phù hợp với các tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.

- Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả việc sử dụng, tái chế tro, xỉ phát sinh của Trung tâm Điện lực Duyên Hải trên cơ sở cân đối nhu cầu và khả năng tiêu thụ làm vật liệu xây dựng theo quy định của các bộ ngành Trung ương.

- Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn môi trường theo quy định của pháp luật. Thông tin tuyên truyền kịp thời và đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường trong ngành năng lượng.

- Phát triển hệ thống quản lý và xử lý chất thải trong sản xuất năng lượng với công nghệ tiên tiến, phù hợp với điều kiện nước ta; bảo đảm năng lực tự xử lý các nguồn thải trong các doanh nghiệp năng lượng. Khuyến khích phát triển công nghiệp môi trường gắn với ngành năng lượng.

6. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước; phát huy quyền làm chủ của nhân dân và vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong phát triển ngành năng lượng

- Nâng cao nhận thức của các cấp uỷ đảng, cả hệ thống chính trị và nhân dân trên địa bàn tỉnh về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của ngành năng lượng. Các cấp uỷ đảng và chính quyền từ tỉnh đến cơ sở cần xác định phát triển năng lượng quốc gia là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Xử lý nghiêm đối với các dự án đầu tư chậm triển khai, làm ảnh hưởng đến an ninh năng lượng quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành và thực thi nghiêm túc các quy định pháp luật về năng lượng. Thực hiện tốt vai trò định hướng, xây dựng chính sách gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ thực hiện.

- Phát huy quyền làm chủ của nhân dân; mở rộng sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đối tượng chịu tác động của chính sách vào quá trình xây dựng và giám sát thực hiện chiến lược, quy hoạch và chính sách phát triển năng lượng quốc gia.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể nghiêm túc tổ chức quán triệt Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo đánh giá kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trong đó cần đề ra nhiệm vụ, giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể; chủ trì kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức quán triệt và chỉ đạo các cơ quan thông tin và truyền thông, báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và nhân dân đối với chính sách phát triển năng lượng.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các đoàn thể xây dựng kế hoạch giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch này và thực hiện nhiệm vụ phản biện xã hội.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- VPTW Đảng, Ban Tuyên giáo TW,
- Các Huyện uỷ, Thị uỷ, Thành uỷ, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- UBND các huyện, thị xã, thành phố,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**